

Cô cho mình gửi đc mail nhé: thanhlamcutin@gmail.com
Rất cảm ơn cô đã kết nối và chia sẻ ạ!

ĐỀ THI HSG VĂN 9 (CTGDPT2018)

Phần I. Đọc hiểu (4.0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Con ngủ

Đầu cha rủ xuống tơ vàng
Lời ru của mẹ trải làn gối em
Ngủ đi hỡi mảnh trăng hiền
Cho long lanh những giọt đêm nặng đầy
Vào đây gió cũng thơ ngây
Ngọc trâm dịu mát hương rây xuống hôn
Trời cha che mảnh đất con
Yêu thương buông xuống mỗi mồn đêm sương
Cha là hương ở hoa thơm
Mẹ là vị ngọt cuối vườn trái cam
Con đang mơ chạy lang thang
Ngồi đây cha thả bướm vàng bay theo
(Mai Văn Phan, *Giọt nắng*,

Hội liên hiệp văn học nghệ thuật Hải Phòng xuất bản, 1992)

Câu 1. (0,5đ) Hãy tìm và ghi lại các từ láy có trong bài thơ trên?

Câu 2. (1,0đ) Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ:

Ngủ đi hỡi mảnh trăng hiền

Cho long lanh những giọt đêm nặng đầy

Câu 3. (1,0đ) Em hiểu như thế nào về nội dung câu thơ:

Trời cha che mảnh đất con

Yêu thương buông xuống mỗi mồn đêm sương

Câu 4. (1,5đ) Bài thơ đã khơi gợi trong em những cảm xúc gì? (Viết từ 5 đến 7 dòng)

Phần II. Viết (16 điểm)

Câu 1. Nghị luận xã hội (6.0 điểm)

Từ những tình cảm bài thơ “Con ngủ” khơi gợi trong em, em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề đang được cả xã hội quan tâm: Làm thế nào để xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình hiện đại?”

Câu 2 (10,0 điểm):

“Nội dung tư tưởng của tác phẩm văn học không bao giờ chỉ là sự lí giải dừng đọng, lạnh lùng mà gắn liền với cảm xúc mãnh liệt”.

(Dẫn theo *Lí luận văn học* – Phương Lưu chủ biên, NXB Giáo dục, tr.268)
Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ cách hiểu của em qua đoạn trích sau:

Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.
Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim ,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.
Sự đâu sóng gió bất kỳ,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?
Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.
Chiếc thoa với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung.
Dù em nên vợ nên chồng,
Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên!
Mất người còn chút của tin,
Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa.
Mai sau dù có bao giờ,
Đốt lò hương ấy, so tơ phím này.
Trông ra ngọn cỏ gió cây,
Thấy hiu hiu gió, thì hay chị về.
Hồn còn mang nặng lời thề,
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai.
Dạ đài cách mặt, khuất lời,
Rảy xin chén nước cho người thác oan.
Bây giờ trâm gãy bình tan,
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!
Trăm nghìn gửi lạy tình quân
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.
Phân sao phận bạc như vôi?
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.
Ôi Kim Lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

(Trích “Trao duyên”- Phần II (Từ câu 723-756)-**Truyện Kiều**-Nguyễn Du)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG:

- Giám khảo cần linh hoạt trong khi chấm, tránh đếm ý cho điểm;

- Ngoài việc đánh giá kiến thức, giám khảo cần phát hiện những bài làm sáng tạo, thể hiện tố chất của học sinh giỏi;
- Chấm theo thang điểm 20.0, lấy lẻ đến 0,25. Điểm thống nhất làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ:

PHẦN I. ĐỌC-HIỂU		
Câu	Nội dung	Điểm
1	*Các từ láy có trong bài thơ: long lanh, lang thang	0,5
2	*Tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ: Ngủ đi hỡi mảnh trăng hiền Cho long lanh những giọt đêm nặng đầy - Dấu hiệu: mảnh trăng hiền, long lanh giọt đêm - Tác dụng: + Tạo cách diễn đạt tinh tế, hình ảnh sinh động, lời thơ thêm cuốn hút, hấp dẫn + Gợi hình ảnh người con như mảnh trăng hiền hòa, tỏa sáng dịu êm, nhỏ những giọt mát lành xuống cuộc đời cha mẹ + Nhấn mạnh tình yêu thương của cha mẹ dành cho con cái thấm thiết, sâu nặng, thiêng liêng	0,25 0,75
3	*Em hiểu về câu thơ: Trời cha che mảnh đất con Yêu thương buông xuống mỗi mòn đêm sương - Thể hiện tình yêu thương rộng lớn, cao cả, thiêng liêng; sự che chở, hi sinh to lớn của người cha dành cho con. - Đó là sự thấu hiểu, niềm xúc động, trân quý của tác giả trước ân tình của người cha với mình.	0,5 0,5
4	*Bài thơ đã khơi gợi những cảm xúc: - Yêu thương, gắn bó với gia đình, làng quê... - Xúc động, trân quý, biết ơn tình yêu của mẹ, sự hi sinh cao cả của cha đối với con - Cảm nhận được giai điệu êm ái, ngọt ngào, sâu lắng của bài thơ	0,5 0,5 0,5
PHẦN II. VIẾT		
Câu	Nội dung	Điểm
1	Nghị luận xã hội	6.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. Đảm bảo dung lượng (khoảng 600 chữ).	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: <i>Làm thế nào để xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình hiện</i>	0.25

	đại?	
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: Thí sinh có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách, tôn trọng sáng tạo nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Có thể theo gợi ý sau:	5,0
	* Nêu VĐNL: Hs có cách nêu vấn đề sáng tạo, lôi cuốn	0,25
	* Giải thích: - Xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương trong gia đình là quá trình tạo dựng sự gần gũi, thấu hiểu, yêu thương và chia sẻ giữa các thành viên. Điều này thể hiện qua việc quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau trải qua những khoảnh khắc vui buồn, cùng nhau vượt qua khó khăn và luôn dành cho nhau những tình cảm chân thành nhất.	0,25
	* Phân tích vấn đề: - Thực trạng: Nhiều gia đình hiện đại, các thành viên ít có cơ hội giao tiếp, chia sẻ và thấu hiểu, gắn kết. - Nguyên nhân: Tình trạng này đến từ nhiều yếu tố: do công việc bận rộn, áp lực học tập; sự thay đổi về lối sống, tác động của môi trường xã hội, phương tiện công nghệ và đặc biệt là thái độ thờ ơ với việc xây dựng mối quan hệ gia đình. - Hậu quả: Nếu không được giải quyết, sự thiếu gắn kết trong gia đình sẽ dẫn đến nhiều hệ lụy tiêu cực. Các thành viên cảm thấy cô đơn, thiếu sự hỗ trợ và chia sẻ, dễ rơi vào trạng thái căng thẳng, stress. Trẻ em lớn lên trong môi trường gia đình thiếu tình thương dễ hình thành những hành vi lệch lạc, gây ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và tương lai của các em.	1,5
	* Biện pháp GQVĐ: (1) Gần gũi, chia sẻ và lắng nghe: - Các thành viên dành thời gian trò chuyện, lắng nghe những chia sẻ, tâm tư, cảm xúc của nhau. Cùng nhau ăn cơm, xem phim, đọc sách, chơi trò chơi,... - Sử dụng các ứng dụng trò chuyện trực tuyến (nếu các thành viên ở xa). -> Sự gần gũi, chia sẻ giúp mọi người hiểu nhau hơn, giải tỏa những căng thẳng, mệt mỏi. Khi cảm thấy được lắng nghe, thấu hiểu, mỗi thành viên sẽ cảm thấy được yêu thương, tôn trọng. (2) Thể hiện tình cảm một cách chân thành:	2,0

	- Thường xuyên nói lời yêu thương với ông bà, cha mẹ, anh chị em; giúp đỡ mọi người trong công việc nhà; tặng quà, viết thiệp, tổ chức sinh nhật... - Tự làm quà tặng, viết nhật ký gia đình, sử dụng mạng xã hội để chia sẻ những khoảnh khắc vui vẻ bên gia đình. -> Những hành động nhỏ nhưng chân thành sẽ giúp lan tỏa yêu thương, tạo không khí vui vẻ, ấm áp trong gia đình. (3) Tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt: - Tôn trọng sở thích, quan điểm của mỗi người; không áp đặt, phán xét hay so sánh. Học cách lắng nghe, nhường nhịn để tìm tiếng nói chung. - Tổ chức các buổi thảo luận gia đình, tham gia các khóa học về kỹ năng giao tiếp, giải quyết mâu thuẫn. -> Mỗi người đều có cá tính, suy nghĩ riêng. Việc tôn trọng sự khác biệt giúp giảm thiểu mâu thuẫn, tạo sự hòa hợp trong gia đình. (4) Cùng nhau xây dựng những kỷ niệm đẹp: - Cùng nhau nấu ăn, tổ chức các bữa tiệc nhỏ, đi du lịch, tham gia các hoạt động cộng đồng... - Lập kế hoạch du lịch, tạo album ảnh gia đình, quay video lưu giữ những khoảnh khắc đáng nhớ. -> Những kỷ niệm đẹp sẽ là sợi dây gắn kết các thành viên trong gia đình, giúp tình cảm thêm bền chặt. Bằng chứng: HS lấy bằng chứng chứng minh phù hợp	
	* Ý kiến trái chiều: Một số người cho rằng trong cuộc sống hiện đại, việc dành quá nhiều thời gian và công sức cho gia đình là không cần thiết, thậm chí là lãng phí. Họ cho rằng thành công trong sự nghiệp, địa vị xã hội mới là điều quan trọng nhất.	0,25
	* Phản biện: Quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Gia đình là nền tảng vững chắc cho mọi thành công. Một gia đình hạnh phúc, êm ấm sẽ là nguồn động lực lớn lao giúp mỗi cá nhân vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống.	0,25
	* Liên hệ bản thân: HS có liên hệ phù hợp, thể hiện sự trân trọng, giữ gìn và phát huy, lan tỏa giá trị của sự gắn kết gia đình...	0,25
	* Kết lại vấn đề	0.25
	d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, đặc biệt là biện pháp giải quyết vấn đề.	0,25

	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.25
2	NLVH	10,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài NL: - Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài - Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề	1,0
	b. Xác định đúng vấn đề cần NL: Làm sáng tỏ ý kiến “ <i>Nội dung tư tưởng của tác phẩm văn học không bao giờ chỉ là sự lí giải dừng đọng, lạnh lùng mà gắn liền với cảm xúc mãnh liệt</i> ” qua đoạn trích “ <i>Trao duyên</i> ”	0,5
	c. Triển khai vấn đề NL thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Thí sinh có thể trình bày, diễn đạt theo nhiều cách khác nhau song về cơ bản đảm bảo những yêu cầu sau:	8,5
	Mở bài: HS nêu được VĐNL - Khi bàn về sứ mệnh của văn học nghệ thuật, có ý kiến cho rằng: “ <i>Nội dung tư tưởng của tác phẩm văn học không bao giờ chỉ là sự lí giải dừng đọng, lạnh lùng mà gắn liền với cảm xúc mãnh liệt</i> ” qua đoạn trích “ <i>Trao duyên</i> ” - Đoạn trích “ <i>Trao duyên</i> ” trong “ <i>Truyện Kiều</i> ” của Nguyễn Du là minh chứng cho “ <i>cảm xúc mãnh liệt</i> ” của nhà thơ trước nỗi đau của con người.	0,5
	Thân bài	
	*Giải thích: - TPVH: là những sáng tác nghệ thuật dùng chất liệu ngôn từ để xây dựng hình tượng và phản ánh đời sống, qua đó gửi gắm tư tưởng, tình cảm của nghệ sĩ. - Nội dung tư tưởng của tác phẩm văn học: là sự kết tinh sâu sắc nhất những cảm nhận, suy tư, kiến giải... của người nghệ sĩ về hiện thực cuộc sống. Những điều ấy không phải được nói ra, viết ra một cách dừng đọng, lạnh lùng mà luôn gắn liền với những cảm xúc mãnh liệt, những tình cảm dạt dào, sâu sắc, những khát vọng lớn lao về cuộc sống và con người. => Ý kiến trên đã khẳng định: Nội dung tư tưởng của tác phẩm văn học luôn luôn là sự quyện hoà giữa yếu tố khách quan và chủ quan, phản ánh lí giải hiện thực và cảm xúc mãnh liệt, tư tưởng và tình cảm; trong đó đặc biệt nhấn mạnh vai trò của yếu tố cảm xúc của tác giả trong tác phẩm văn học. Đây cũng là đặc trưng cơ bản của văn	1,0

học.	
*Bàn luận, lí giải ý kiến: Ý kiến trên hoàn toàn đúng, vì: - Nội dung tư tưởng là linh hồn của tác phẩm văn học, là kết tinh những cảm nhận, suy tư về cuộc đời... - Đối tượng nhận thức và phản ánh của văn học là hiện thực đời sống của con người. Nhưng điều đó không có nghĩa là văn học sao chép hiện thực một cách thuần túy, máy móc, cứng đung, vô cảm. - Hiện thực cuộc sống con người luôn được phản ánh, lí giải thông qua lăng kính chủ quan của người nghệ sĩ, gắn liền với những cung bậc cảm xúc mãnh liệt như vui buồn, căm ghét, hờn giận, phẫn khích, hả hê... - Cảm xúc chính là ngọn lửa thôi thúc người nghệ sĩ sáng tạo nghệ thuật... => Nội dung tư tưởng của một tác phẩm văn học không chỉ có hiện thực được phản ánh, lí giải một cách đơn thuần mà còn có tình cảm mãnh liệt của tác giả được gửi gắm trong đó. Chính tình cảm ấy đã làm nên giá trị trường tồn cho tác phẩm.	1,0
*Chứng minh qua đoạn trích “Trao duyên”	
- Giới thiệu chung về Truyện Kiều: là kiệt tác văn học của cụ Nguyễn Du, gồm 3254 câu thơ lục bát... - Giới thiệu đoạn trích “Trao duyên”: nằm ở phần II-Gia biến và lưu lạc. Là lời Thuý Kiều nhờ cậy em gái Thuý Vân nên duyên cùng Kim Trọng. Qua đây, ND đã khắc hoạ được bi kịch tình yêu, số phận bất hạnh và nhân cách cao đẹp của Thuý Kiều.	0,5
(1)Đoạn trích “Trao duyên” “không chỉ là sự lí giải dửng dưng, lạnh lùng mà gắn liền với cảm xúc vô cùng mãnh liệt của thi hào Nguyễn Du. Tác giả đã thấu hiểu, đồng cảm, đau đớn, xót thương sâu sắc cho cảnh ngộ và bi kịch tình yêu của nàng Kiều. + Ông nâng niu, trân quý những hi sinh lớn lao của Kiều cho gia đình. Nàng vì cứu cha và em mà nguyện bán cả thân mình. + Ông đau cùng nỗi đau của Kiều khi nàng đành vật, vò xé tâm can vì đã phụ bạc người yêu là Kim Trọng + Ông cũng trân quý chữ tình mà Kiều dành cho người yêu khi nàng cậy nhờ em trả nghĩa cho chàng Kim + Ông như hoàn toàn hoá thân vào Kiều để cảm nỗi đau tột cùng và nhiều sắc thái của thiếu nữ khi phải tự mình trao đi duyên lành. Kiều nhờ cậy Vân, lời nhờ cậy có sắc thái khác thường (cậy em, chịu lời, lạy, thưa). Nàng vừa như trông cậy, vừa như nài ép, vừa như luyến tiếc, không nỡ rất phù hợp với tình cảnh éo le “tình chị, duyên em” + Sau lời trao duyên là dự cảm của Kiều về cái chết trở đi trở lại đây	2,5

	ám ảnh trong tâm hồn Kiều. Từ trò chuyện cùng Thuý Vân, Kiều chuyển sang nói với mình, nói với người yêu; từ giọng đau đớn chuyển thành tiếng khóc, khóc cho mình, khóc cho mối tình đầu đẹp dễ vừa chớm nở đã tan vỡ. => “Trao duyên” là tiếng lòng đầy xúc cảm mãnh liệt của ND đòi quyền sống, quyền hưởng tình yêu, hạnh phúc cho con người nhất là tuổi trẻ.	
	(2) “Cảm xúc mãnh liệt” của nhà thơ ND trong đoạn trích Trao duyên còn được thể hiện qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc: - Thể thơ lục bát giàu nhạc tính cùng với cách ngắt nhịp đầy dụng ý đã tạo nên nhịp điệu tâm trạng đau đớn dồn nén trong kiêu khi trao duyên. - Sự chau chuốt ngôn từ, đặc biệt là ngôn ngữ độc thoại, vận dụng linh hoạt các biện pháp ẩn dụ, điệp từ, thành ngữ... đã tạo nên bức tranh nội tâm phức tạp, giằng xé, đau khổ của Kiều - Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong cuộc đối thoại nhưng thực chất là lời độc thoại của Kiều chứng tỏ ND viết về nỗi đau của Kiều như chính nỗi đau của mình.	1,0
	*Đánh giá vấn đề: - Ý kiến đã phản ánh đúng một trong những đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học, cũng là đòi hỏi đối với hoạt động sáng tạo của người nghệ sĩ. - “Trao duyên” là minh chứng thuyết phục cho ý kiến. Đoạn trích thể hiện bi kịch trong tình yêu của Thuý Kiều qua đó gửi gắm tiếng lòng đau đớn của tác giả về số phận con người trong xã hội cũ, cũng là lời tố cáo đanh thép đối với xã hội PK bất công, trả đũa quyền con người, nhất là người phụ nữ. - Rõ ràng sức sống của tác phẩm văn học không chỉ nằm ở chỗ phản ánh, lí giải hiện thực cuộc sống con người mà còn truyền tải những rung động mãnh liệt, những khát khao, trăn trở của nghệ sĩ.	1,0
	*Bài học cho sáng tác và tiếp nhận - Nhà văn phải là người khơi dậy những tình cảm nhân văn, hướng con người tới chân-thiện-mĩ - Bạn đọc biết lắng nghe, khám phá tư tưởng, cảm xúc được kín đáo gửi gắm trong tác phẩm	0,5
	Kết luận - Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề NL + Tấm lòng của tác giả gửi gắm vào tác phẩm văn học chính là sợi dây kì diệu kết nối con người với con người và làm nên sức mạnh to lớn cho văn chương để chúng ta thấm thía “nội dung tư tưởng... cảm	0,5

	xúc mãnh liệt” + Bởi lẽ đó mà “Trao duyên” sẽ mãi là khúc ngân cảm xúc dư ba trong bạn đọc.	
--	---	--

-----**Hết**-----